BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09 /QĐ-ĐHNT-KTCN

Khánh Hòa, ngày 05 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Giao nhiệm vụ và các chỉ tiêu chính năm học 2026-2027 đối với các đơn vị thuộc Trường Kỹ thuật và Công nghệ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 155/CP ngày 16/8/1966 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản, nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 100/QĐ-ĐHNT ngày 22/1/2026 của Hiệu trưởng ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị thuộc và trực thuộc Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 220/QĐ-ĐHNT ngày 30/1/2026 của Hiệu trưởng về việc phân định thẩm quyền ký văn bản hành chính của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-ĐHNT ngày 12/12/2025 của Hội đồng trường về việc thành lập Trường Kỹ thuật và Công nghệ thuộc trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 04/QĐ-ĐHNT ngày 05/1/2026 của Hiệu trưởng về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Trường Đại học Nha Trang giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Quyết định số 1650/QĐ-ĐHNT ngày 11/9/2026 của Hiệu trưởng về việc ban hành nhiệm vụ trọng tâm và các chỉ tiêu chính năm học 2026-2027 của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 1752/QĐ-ĐHNT ngày 29/9/2026 của Hiệu trưởng về việc Giao nhiệm vụ và các chỉ tiêu chính năm học 2026-2027 đối với các đơn vị chuyên môn, dịch vụ, phục vụ và tự chủ của Trường Đại học Nha Trang;

Theo đề nghị của Chánh văn phòng Trường Kỹ thuật và Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao nhiệm vụ và các chỉ tiêu chính năm học 2026-2027 đối với các Khoa/Bộ môn thuộc Trường Kỹ thuật và Công nghệ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Phó Hiệu trưởng, các Trưởng Khoa, các Trưởng Bộ môn thuộc Trường Kỹ thuật và Công nghệ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu: VPT Trường KT&CN.

TL. HIỆU TRƯỞNG
HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG KT&CN

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Trần Hưng Trà

PHỤ LỤC GIAO CHỈ TIÊU CHÍNH NĂM HỌC 2026 - 2027 TỚI CÁC KHOA, BỘ MÔN THUỘC TRƯỜNG KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ, TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 09 /QĐ-ĐHNT-KTCN, ngày 05 tháng 10 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang)

TT	Nội dung chỉ tiêu	NTU giao	Trường KT&CN đăng ký	Khoa Kỹ thuật Năng lượng	Khoa Cơ khí	Khoa Kỹ thuật Biển	Khoa Động lực và Ô tô	Khoa Xây dựng	Khoa Điện và Điện tử	BM Toán	BM Vật lý
I	**Giảng viên**										
1	Tỷ lệ GV có trình độ tiến sĩ (%)	39,5	46,1	55	58	50	46	33	57	10	60
2	Thời lượng (số giờ) VC-NLĐ được đào tạo, bồi dưỡng/tự bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng	≥ 5 giờ/người	≥ 5 giờ/người	≥ 5 giờ/người	≥ 5 giờ/người	≥ 5 giờ/người	≥ 5 giờ/người	≥ 5 giờ/người	≥ 5 giờ/người	≥ 5 giờ/người	≥ 5 giờ/người
3	Số giảng viên được cử đi đào tạo trình độ tiến sĩ		2	0	1	0	0	1	0	0	0
4	Số lượng GV hoàn thành chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ trong năm học	3	3	1	0	0	0	0	0	1	1
II	**Tuyển sinh và đào tạo**										
1	Số người học tuyển mới trình độ đại học, hình thức chính quy	1095	1125	70	280	200	180	175	220	0	0
2	Số người học tuyển mới hình thức giáo dục thường xuyên	180	190	20	20	20	20	20	90	0	0
3	Số người học thạc sĩ tuyển mới	45	45	0	15	5	15	10	0	0	0
4	Số NCS tuyển mới	4	4	0	2	1	1	0	0	0	0
5	Tỷ lệ thôi học tối đa (%)	6	6	6	6	6	6	6	6	0	0
6	Tỷ lệ thôi học tối đa năm đầu (%)	1	1	1	1	1	1	1	1	0	0
7	Tỷ lệ tốt nghiệp (%)	79	79	79	79	79	79	79	79	0	0
8	Tỷ lệ tốt nghiệp đúng hạn (%)	45	45	45	45	45	45	45	45	0	0
III	**Nghiên cứu và đổi mới sáng tạo**										
1	Số công bố	82	≥ 0,8 bài/GV/năm	≥ 0,8 bài/GV/năm	≥ 0,8 bài/GV/năm	≥ 0,8 bài/GV/năm	≥ 0,8 bài/GV/năm	≥ 0,8 bài/GV/năm	≥ 0,8 bài/GV/năm	≥ 0,5 bài/GV/năm	≥ 0,8 bài/GV/năm
2	Số công bố WoS, Scopus	45	≥ 0,5 bài/GV/năm	≥ 0,5 bài/GV/năm	≥ 0,5 bài/GV/năm	≥ 0,5 bài/GV/năm	≥ 0,5 bài/GV/năm	≥ 0,5 bài/GV/năm	≥ 0,5 bài/GV/năm	≥ 0,3 bài/GV/năm	≥ 0,5 bài/GV/năm
3	Số hợp đồng chuyển giao công nghệ mới, tư vấn chuyên môn, dịch vụ chuyên môn được triển khai	2	6	1	1	1	1	1	1	0	0
4	Số nhóm nghiên cứu mới được thành lập	2	5	1	1	0	1	1	1	0	0
5	Số hồ sơ đăng ký (bằng độc quyền sáng chế hoặc giải pháp hữu ích) từ các sản phẩm	2	6	1	1	1	1	1	1	0	0

PHỤ LỤC GIAO CHỈ TIÊU CHÍNH NĂM HỌC 2026 - 2027 TỚI CÁC KHOA, BỘ MÔN THUỘC TRƯỜNG KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ, TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHNT-KTCN, ngày tháng năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang)

TT	Nội dung chỉ tiêu	NTU giao	Trường KT&CN đăng ký	Khoa Kỹ thuật Năng lượng	Khoa Cơ khí	Khoa Kỹ thuật Biển	Khoa Động lực và Ô tô	Khoa Xây dựng	Khoa Điện và Điện tử	BM Toán	BM Vật lý
	KHCN được chấp nhận hợp lệ										
6	Số đề tài cấp Trường	32	32	5	5	5	5	5	5	1	1
7	Số đề tài sinh viên	48	51	8	15	10	5	6	7	0	0
8	Số dự án khởi nghiệp/doanh nghiệp tham gia chương trình ươm tạo, hỗ trợ, tư vấn (số dự án/doanh nghiệp)	4	6	1	1	1	1	1	1	0	0
9	Tỷ lệ giảng viên tham gia các hoạt động tư vấn và giải quyết các vấn đề thực tiễn liên quan đến chuyên môn (%)	15	15	15	15	15	15	15	15	15	15
IV	**Hợp tác quốc tế**										
1	Số đề tài/dự án hợp tác quốc tế mới được phê duyệt, chấp thuận tài trợ hoặc ký kết triển khai	1	2	1	1	1	1	1	1	0	0
2	Số lượt giảng viên được cử tham gia các khóa bồi dưỡng, tập huấn, hội nghị, hội thảo quốc tế ở nước ngoài	20	27	4	5	4	4	4	4	1	1
3	Số giảng viên quốc tế tham gia giảng dạy ngắn hạn, dài hạn, nghiên cứu tại Trường	10	12	2	2	2	2	2	2	0	0
4	Số lượt sinh viên tham gia các chương trình trao đổi tín chỉ, giao lưu văn hóa, tập huấn và bồi dưỡng ở nước ngoài	10	12	2	2	2	2	2	2	0	0
5	Số đối tác trong nước mới có văn bản hợp tác được ký kết và triển khai ít nhất 01 hoạt động trong năm	2	6	1	1	1	1	1	1	0	0
V	**Công tác Phục vụ cộng đồng**										
1	Số hoạt động trải nghiệm tại Trường cho giáo viên, học sinh; các hoạt động giao lưu, hỗ trợ trong và ngoài Trường; các sự kiện hướng nghiệp, khởi nghiệp	18	18	2	4	2	3	3	3	0	1
2	Số hoạt động thiện nguyện, tình nguyện; tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, phòng chống các tệ nạn xã hội...; tập huấn, hỗ trợ, hướng dẫn người dân nâng cao	25	30	5	5	5	5	5	5	0	0

PHỤ LỤC GIAO CHỈ TIÊU CHÍNH NĂM HỌC 2026 - 2027 TỚI CÁC KHOA, BỘ MÔN THUỘC TRƯỜNG KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ, TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHNT-KTCN, ngày tháng năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang)

TT	Nội dung chỉ tiêu	NTU giao	Trường KT&CN đăng ký	Khoa Kỹ thuật Năng lượng	Khoa Cơ khí	Khoa Kỹ thuật Biển	Khoa Động lực và Ô tô	Khoa Xây dựng	Khoa Điện và Điện tử	BM Toán	BM Vật lý
	năng suất lao động, phòng chống dịch bệnh, chuyển giao công nghệ										
3	Số hội thảo chuyên đề để trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm và kiến thức thực tiễn, giao lưu, tuyển dụng, hợp tác	3	8	1	1	1	1	1	1	1	1
4	Số lớp kỹ năng mềm	3-5	6	1	1	1	1	1	1	0	0
VI	**Cải tiến chất lượng**										
1	Tỉ lệ hoạt động cải tiến chất lượng theo ý kiến của các BLQ được ghi nhận (%)	≥ 80	≥ 80	≥ 80	≥ 80	≥ 80	≥ 80	≥ 80	≥ 80	≥ 80	≥ 80
2	CTĐT thực hiện TĐG theo bộ tiêu chuẩn quốc tế (AUN-QA)		0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Tỷ lệ người học hài lòng với giảng viên về chất lượng và hiệu quả giảng dạy (%)	≥ 90	≥ 90	≥ 90	≥ 90	≥ 90	≥ 90	≥ 90	≥ 90	≥ 90	≥ 90
4	Số CTĐT hoàn thành báo cáo tự đánh giá (theo chuẩn AUN-QA)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0